

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày 25/7/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với:

- Các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị M; vợ: Tạ Thị H; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 01/5/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

2. Trần Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trung Thành và bà Trần Thị N; vợ: Bùi Thị Thanh H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/02/2016, Tòa

án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; tạm giữ ngày 01/5/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

3. Trần Văn N, sinh năm 1982 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Nn Ủy, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Bùi Thị T; vợ: Phan Thị Vân A; con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”; tạm giữ ngày 01/5/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

4. Trần Văn Đ, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố T, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị K; vợ: Lê Thị D; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 05/01/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

5. Đỗ Văn L, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn G và bà Vũ Thị K; vợ: Trần Thị K; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 05/01/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

6. Nguyễn Văn B, sinh năm 1994 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là tổ dân phố P, phường N, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Phan Thị B; vợ: Nguyễn Bình A; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 05/01/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

7. Hoàng Văn H, sinh năm 1986 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Xuân Q, xã B, huyện ứng Hòa, thành phố Hà Nội (nay là xã H, thành phố Hà Nội); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị L; vợ: Trần Thị X (đã ly hôn); con: Có 04 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2029; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 05/01/2025; áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 10/5/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 30/4/2025, lần lượt có Đỗ Văn L, Trần Văn T, Trần Văn Đ, Trần Văn N đến nhà của Nguyễn Văn H ở thôn Đ, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là phường N, tỉnh Ninh Bình), ngồi chơi, uống nước cùng H, trong khi uống nước H nói: “Mấy anh em làm tý liêng cho vui” thì tất cả đồng ý. Sau đó, H đi bộ ra quán tạp hoá gần nhà mua bộ bài tú lơ khơ (52 quân) mang về và lấy chiếc chiếu nhựa màu xanh mang xuống gian bếp phía sau nhà, H trải chiếu ra nền nhà bếp rồi cùng với T, N, Đ, L ngồi xuống chiếu để đánh bạc bằng hình thức chơi liêng được, thua bằng tiền. Các đối tượng cùng thống nhất cách chơi và mức được thua trong mỗi ván như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ A (át), 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; J; Q; K để chơi, mỗi loại quân bài đều có 4 chất, trong đó chất rô là to nhất, sau đó lần lượt đến chất cơ, tép, bích. Khi chơi mỗi người chơi được chia 3 quân bài và phải vào tiền chơi mỗi ván là 20.000 đồng gọi là tiền gà. Sau khi lên bài, người chơi bắt đầu tố, ai không theo tố thì thua mất tiền gà ván đó. Thứ tự tố lần lượt theo chiều ngược kim đồng hồ tính từ người cầm chương. Ai theo tố thì đặt tiền tố, ai không theo tố thì úp bài chịu thua, việc tố không giới hạn số lần, nhưng chỉ được tố mức cao nhất đến 60.000 đồng. Trường hợp không còn ai tố thì người tố cao nhất là người thắng ván đó. Trường hợp nhiều người cùng tố với cùng mức tiền thì so bài với nhau, bài của ai mang giá trị cao nhất là người thắng được ăn toàn bộ tiền gà và tiền tố của những người chơi. Bài mang giá trị cao nhất được tính từ cao đến thấp là: Sáp, Liêng, Ảnh, Điểm. Cụ thể: Sáp gồm ba quân bài giống nhau, Liêng gồm 3 quân bài liên kề nhau, Ảnh gồm 3 quân bài hình (3 quân bài đều là các quân J, Q, K). Nếu không có sáp, liêng, ảnh thì những người chơi tiến hành cộng điểm các quân bài với nhau, trong đó quân 10, J, Q, K tương ứng 0 điểm, Át tương ứng 1 điểm. Nếu ai cao điểm nhất sẽ là người thắng và được hưởng toàn bộ tiền gà, tiền tố, nếu điểm cộng bằng nhau thì so chất, lần lượt chất từ lớn đến bé là rô, cơ, tép, bích. Ván đầu tiên Nguyễn Văn H là người cầm chương, chia bài, các ván sau ai là người thắng ván trước là người cầm chương và chia bài để chơi ván tiếp theo. Khi H, T, N, Đ, L đang chơi đánh bạc được thua bằng tiền thì có Hoàng Văn H, và Nguyễn Văn B đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/5/2025, khi T, N, L, H, Đ, B và H đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Nguyễn Úy, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình) đi tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu nhựa tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 7.340.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân kích thước (8,3 x 5,7) cm, tại mặt sau của mỗi quân bài có hình hoa văn màu xanh; 01 (một) chiếc chiếu

nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 2,0)m. Thu giữ của Trần Văn T: 01 ví da dạng màu đen bên trong có số tiền 2.200.000đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A50. Thu giữ của Trần Văn N: Số tiền 580.000đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A54 màu đen. Thu giữ của Đỗ Văn L: 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 100.000đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X. Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 ví dạng da màu nâu bên trong có số tiền 1.000.000 đồng. Thu giữ của Hoàng Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A06 màu xám. Thu giữ của Nguyễn Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen. Thu giữ của Trần Văn Đ: 01 điện thoại Redmi Note 11, màu đen. Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng là 7.340.000 đồng.

Cáo trạng số 82/CT-VKSKB ngày 12/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Điểm i khoản 1 Điều 51 không áp dụng đối với bị cáo T, bị cáo N) (khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo T, N, Đ); Điều 17; Điều 58 ; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt :

+ Bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn T, Trần Văn N mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Trần Văn Đ, Đỗ Văn L mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn B, Hoàng Văn H mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS. Khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.340.000đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa KT 1,6 x 2m.

Án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là VKS khu vực 5 - Ninh Bình) đã truy tố và nhất trí

với luận tội của Kiểm sát viên; các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ ngày 01/5/2025 tại gian bếp phía sau nhà ở của Nguyễn Văn H tại thôn Đ, xã N, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Công an xã Nguyễn Úy, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình) phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H đang sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân (từ quân A đến quân K) có mặt sau của mỗi quân bài có hình hoa văn màu xanh để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh "Liêng". Tổng số tiền Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.340.000đồng. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Biết rõ hành vi dùng bộ bài tú lơ khơ đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.340.000đồng là sát phạt nhau, vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội.

[3] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò: Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy, bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Trần Văn Đ, Đỗ Văn L,

Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H giữ vai trò đồng phạm.

Về nhân thân: Bị cáo H, Đạm, L, H, B có nhân thân tốt. Bị cáo T, N có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, Đ, L, B, N và H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T tham gia quân đội, bị cáo N có ông ngoại là Bùi Khắc L được tặng huy chương kháng chiến, bị cáo Đạm có bố đẻ là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị mức xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 7.340.000đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 (một) chiếc chiếu nhựa màu xanh kích thước (1,6 x 2,0)m là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ví da và 01 điện thoại Sawmssung A50 thu giữ của bị cáo Tích; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A54 thu giữ của bị cáo Nam; 01 ví và 01 điện thoại Iphone X thu giữ của bị cáo L; 01 ví thu giữ của bị cáo H; 02 điện thoại thu giữ của bị cáo H; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus thu giữ của bị cáo Bằng và 01 điện thoại Redmi Note 11 thu giữ của bị cáo Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hà Nam đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 07 đĩa DVD ghi âm buổi hỏi cung các bị cáo ngày 28/5/2025 có trong hồ sơ nên lưu giữ tại hồ sơ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Hình sự :

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 47; Điều 50; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Điểm i khoản 1 Điều 51 không áp dụng đối với bị cáo Tích, bị cáo Nam), (Khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo Tích, Nam, Đạm); Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt :

+ Bị cáo Nguyễn Văn H 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Trần Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Trần Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Bị cáo Trần Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Đỗ Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn B 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Hoàng Văn H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo H, T, N, Đ, L, B cho Công an phường N, tỉnh Ninh Bình giám sát; Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Úy, tỉnh Ninh Bình và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo H cho Công an xã H, thành phố Hà Nội giám sát ; Ủy ban nhân dân phường Hòa Xá, thành phố Hà Nội giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.340.000đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu xanh KT 1,6m x 2m (Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, Ủy nhiệm chỉ ngày 19/6/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Văn Đ, Đỗ Văn L, Nguyễn Văn B, Trần Văn T, Trần Văn N và Hoàng Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 5-Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Trần Ngọc Luân

Bùi Thị Nguyệt

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Toà án nhân dân huyện Kim Bảng

Vào hồi 10 giờ 35 ngày 19 tháng 12 năm 2023.

Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

+ Bà Nguyễn Thị Khánh.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2023/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn Quyết, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Thụy Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Đinh Văn Võ, sinh năm 1957 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thụy Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

3. Trương Văn Tiến, sinh năm 1989 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Thụy Sơn 2, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Ngô Văn Diện, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Thụy Sơn 2, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

5. Ngô Văn Trương, sinh năm 1983 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Thụy Sơn 1, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ Điều 229 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không:

- Ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân: Vụ án này không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của các Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100% nhất trí.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp:

- Ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân: Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

- Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của các Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100% nhất trí.

3. Có hay không có căn cứ kết tội bị cáo; điều luật áp dụng:

- Ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân: Có đủ căn cứ kết tội các bị cáo Ngô Văn Quyết, Đinh Văn Võ, Ngô Văn Diện, Trương Văn Tiến và Ngô Văn Trương phạm tội “Đánh bạc”.

Điều luật áp dụng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm i khoản 1 Điều 51 (Điểm i khoản 1 Điều 51 không áp dụng đối với bị cáo Trương), khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 không áp dụng đối với bị cáo Võ); Điều 17; Điều 58 ; Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo Ngô Văn Quyết, Đinh Văn Võ, Ngô Văn Trương).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo Tiến); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 ; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng đối với bị cáo Trương Văn Tiến, Ngô Văn Diện).

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của các Hội thẩm nhân dân về điều luật áp dụng.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100% nhất trí.

4. Hình phạt:

- Ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân xử phạt:

+ Bị cáo Ngô Văn Quyết 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Đinh Văn Võ 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Ngô Văn Trương 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Ngô Văn Quyết, Đinh Văn Võ và Ngô Văn Trương cho Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Trương Văn Tiến 01 (Một) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Buộc bị cáo Trương Văn Tiến phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 20/8/2023. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/5/2018 đến ngày 23/5/2018 theo bản án số 54/2018/HS-ST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Văn Diện 10 (Mười) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù của bản án số 07/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. Buộc bị cáo Ngô Văn Diện phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/8/2023. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/5/2018 đến ngày 23/5/2018 theo bản án số 07/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của các Hội thẩm nhân dân về điều luật áp dụng.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100% nhất trí.

5. Các vấn đề khác:

- Ý kiến của hai Hội thẩm nhân dân:

Xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.280.000đồng. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Trả lại cho bị cáo Trương Văn Tiến 01 ví giả da màu nâu KT 09 cmx13cm. Trả lại bị cáo Ngô Văn Quyết 01 ví giả da màu nâu KT 10cm x 11 cm. (Tình trạng đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng, Ủy nhiệm chi ngày 26/10/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

Về án phí: Bị cáo Ngô Văn Quyết, Đinh Văn Võ, Ngô Văn Diện, Trương Văn Tiến và Ngô Văn Trương mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nhất trí với ý kiến của các Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100% nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

